TÒA ÁN ND QUẬN H THÀNH PHỐ HÀ NỘI ---------- Số: **399**/2018/QĐST-HNGĐ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ---------- *H, ngày 26 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN H

Căn cứ khoản 2 Điều 29, điểm h khoản 2 Điều 39, khoản 7 Điều 48, khoản 2 Điều 149, Điều 212, Điều 213, Điều 361, Điều 371, Điều 396, và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 362/2018/TLST-HNGĐ ngày 12/10/2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Lê Thị X, **sinh năm 1989**; Hộ khẩu thường trú: Số 10 C, phường H, quận H, thành phố Hà Nội;

Anh Nguyễn Kim C, **sinh năm 1973**; Hộ khẩu thường trú: Số 10 C, phường H, quận H,thành phố Hà Nội;

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Chị Lê Thị X và anh Nguyễn Kim C kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường H, quận H, thành phố Hà Nội năm 2010 (Giấy chứng nhận kết hôn số 43, quyển số 01 ngày 19/5/2010) đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống anh chị không hạnh phúc, đến nay tình cảm không còn nên anh chị cùng đề nghị Toà án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự tự nguyện ly hôn ngày 16 tháng 11 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội; Việc anh chị tự thỏa thuận về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung, về tài sản chung, về lệ phí giải quyết việc dân sự là hoàn toàn tự nguyện nên được ghi nhận.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị X và anh Nguyễn Kim C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị X và anh C có 02 con chung là Nguyễn Long T (tức Nguyễn Tuấn H) - sinh ngày 24/8/2010 và Nguyễn Tuấn D (tức Nguyễn Tuấn K) - sinh ngày 21/8/2013. Sau khi ly hôn anh C trực tiếp nuôi hai con, việc cấp dưỡng tiền nuôi con do chị X và anh C tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xét.

Chị Lê Thị X có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung (gồm động sản và bất động sản): Chị X và anh C tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xét.

- Về nợ chung: Chị X và anh C đều trình bày không có khoản nợ chung.

2. Về lệ phí Toà án: Anh Nguyễn Kim C tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng lệ phí theo biên lai số AA/2016/0002620 ngày 04/10/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự quận H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS ND quận H;
- UBND phường H;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thu Hiền